TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2026/QĐST-HN&GĐ	*Nghệ An, ngày 27 tháng 7 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **342**/2026/TLST/HNGĐ, ngày 14 tháng 7 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm H, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Đinh Hữu B, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm H, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị A và anh Đinh Hữu B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị A và anh Đinh Hữu B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Đinh Hữu C, sinh ngày 02/7/2016 cho anh Đinh Hữu B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Chị Trần Thị A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị An C1 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị A được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Nghệ An (Biên lai thu tiền số: 0000375 ngày 14 tháng 7 năm 2026), hoàn trả lại cho chị A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 6;
- UBND xã
- Phòng THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Xuân Thọ